

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1979;

- Anh Trần Quang M, sinh năm 1978;

Cùng trú tại: C14 lô 3 khu đô thị mới Đ, phường Đ, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Trần Thị Thu T và anh Trần Quang M đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận H, thành phố H ngày 19/07/2006 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Thời gian đầu khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau, nhưng đến khoảng tháng 01 năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn phát sinh ngày càng nhiều và trầm trọng hơn. Nguyên nhân khiến hai vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, hai vợ chồng cũng đã ngồi lại nói chuyện với nhau, cùng nhau giải quyết những mâu thuẫn đang xảy ra, đồng thời tìm ra hướng đi chung cho cả hai. Tuy nhiên, hai vợ chồng không những không tìm được tiếng nói chung mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, anh chị nhận thấy cả hai không thể sống cùng nhau được nữa, mục đích của hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn

và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thu T và anh Trần Quang M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu T và anh Trần Quang M cùng xác nhận trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Minh T, sinh ngày 22/01/2008; cháu Trần Xuân B, sinh ngày 18/10/2010. Sau khi ly hôn, chị T và anh M thống nhất thỏa thuận:

Giao cả hai con chung là cháu Trần Minh T và cháu Trần Xuân B cho bố là anh Trần Quang M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 04 năm 2025 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Trần Thị Thu T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Chị Trần Thị Thu T và anh Trần Quang M tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Trần Thị Thu T và anh Trần Quang M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Trần Thị Thu T và anh Trần Quang M xác nhận không vay nợ ai chung và cũng không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Anh Trần Quang M tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034772 ngày 25 tháng 03 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Anh M đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND phường Đ, quận H, thành phố H;
- (GCNKH Số 73, quyền số 01/2006 ngày 19/07/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc